

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

SÁNG KIẾN CẢI TIẾN KỸ THUẬT NĂM 2023

**Đề tài: Áp dụng phương pháp phân tích chi phí – lợi ích (CBA)
trong công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng.**

Chủ nhiệm đề tài:

- Ông Kiều Hồng Quảng – Phó Giám đốc Sở GTVT.

Thành viên:

- Ông: Lê Vương Long – Phó trưởng phòng QLCL CTGT.

- Ông: Nguyễn Đại Dương – Chuyên viên phòng QLCL CTGT.

Hà Nam, năm 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

SÁNG KIẾN CẢI TIẾN KỸ THUẬT NĂM 2023

**Đề tài: Áp dụng phương pháp phân tích chi phí – lợi ích (CBA)
trong công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng.**

Chủ nhiệm đề tài:

- Ông Kiều Hồng Quảng – Phó Giám đốc Sở GTVT.

Thành viên:

- Ông: Lê Vương Long – Phó trưởng phòng QLCL CTGT.

- Ông: Nguyễn Đại Dương – Chuyên viên phòng QLCL CTGT.

Hà Nam, năm 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU
Áp dụng phương pháp phân tích chi phí – lợi ích (CBA)
trong công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng.

Chủ nhiệm đề tài:

Ông: Kiều Hồng Quảng – Phó Giám đốc Sở GTVT.

Thành viên:

Ông: Lê Vương Long – Phó trưởng phòng QLCL CTGT.

Ông: Nguyễn Đại Dương – Chuyên viên phòng QLCL CTGT.

A. PHẦN MỞ ĐẦU

Trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0, công nghệ thông tin đã và đang được ứng dụng rộng rãi vào mọi mặt của đời sống xã hội. Đối với lĩnh vực xây dựng công trình, công nghệ thông tin được áp dụng vào tất cả các khâu từ thiết kế, thi công, vận hành, bảo trì... Một trong những phương pháp để đánh giá tính hiệu quả của dự án đầu tư xây dựng là phương pháp phân tích chi phí - lợi ích (CBA, viết tắt của Cost-Benefit Analysis).

Phân tích chi phí - lợi ích (CBA, viết tắt của Cost-Benefit Analysis), đôi khi được gọi là Phân tích lợi ích - chi phí (BCA), là một quá trình có hệ thống để tính toán và so sánh lợi ích và chi phí của một dự án chính sách, hoặc quyết định của các cấp quyết định đầu tư, Chủ đầu tư trong quá trình tổ chức lập, đánh giá tính hiệu quả của dự án. CBA ứng dụng cho đầu tư giao thông vận tải bắt đầu ở Anh, với các dự án đường cao tốc M1 trong năm 1960. Sau đó nó được áp dụng trên nhiều dự án bao gồm tuyến Victoria của Tàu điện ngầm London. Sau đó, Phương pháp tiếp cận mới để thẩm định (Nata) đã được giới thiệu cho Bộ Môi trường, Bộ Giao thông và các khu vực. Điều này trình bày kết quả chi phí - lợi ích và chi tiết đánh giá tác động môi trường một cách cân bằng. Nata lần đầu tiên được áp dụng cho hệ thống đường bộ quốc gia trong đánh giá Đường bộ 1998 nhưng sau đó tung ra tất cả các phương thức vận tải. Năm 2011 là một nền tảng thẩm định giao thông vận tải ở Anh và được duy trì và phát triển do Sở Giao thông vận tải. CBA có hai mục đích:

- Để xác định có nên ra quyết định đầu tư hay không (*tính đúng đắn/ khả thi*).

- Cung cấp một cơ sở để so sánh dự án. Nó liên quan đến việc so sánh tổng chi phí dự kiến của từng lựa chọn so với tổng lợi ích dự kiến, để xem liệu những lợi ích có lớn hơn chi phí, và lớn hơn bao nhiêu.

CBA có liên quan, nhưng khác với phân tích tính hiệu quả chi phí. Trong CBA, lợi ích và chi phí được thể hiện về tiền bạc, và được điều chỉnh cho các giá trị thời gian của tiền, để tất cả các dòng chảy của lợi ích và dòng chảy của chi phí dự án theo thời gian (mà có xu hướng xảy ra tại các thời điểm khác nhau) được thể hiện trên một cơ sở khái niệm chung "giá trị hiện tại ròng" của chúng.

Liên quan chặt chẽ, nhưng hơi khác nhau, các kỹ thuật chính thức bao gồm phân tích tính hiệu quả chi phí, phân tích chi phí - tiện ích, phân tích tác động kinh tế, phân tích tác động tài chính và phân tích hoàn vốn đầu tư xã hội (SROI - Social return on investment).

Trong sáng kiến cải tiến này sẽ đi sâu vào mục đích áp dụng phương pháp phân tích chi phí lợi ích trong công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng để nâng cao tính hiệu quả kinh tế - kỹ thuật của dự án, ổn định của công trình và tránh thất thoát, lãng phí.

B. PHẦN NỘI DUNG

I. Thực trạng trong công tác thẩm định hiện nay:

Việc tổ chức lựa chọn nhà thầu hiện nay chủ yếu thực hiện trên cơ sở Luật Xây dựng số 50/2014/QH13, Luật Xây dựng sửa đổi năm 2020 số 62/2020/QH14, Luật đầu tư công số 39/2019/QĐ14 các Nghị định của Chính phủ: Số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Xây dựng; Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 của Bộ Xây dựng Quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Quyết định số 40/2021/QĐ-UBND ngày 30/11/2021 về việc ban hành Quy định phân cấp thẩm định dự án, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam và các quy định khác có liên quan. Nhìn chung, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng tiếp tục được hoàn thiện, chuẩn hóa và thống nhất, phù hợp với các chuẩn mực, thông lệ quốc tế được các nhà tài trợ và các cơ quan đơn vị tham gia đánh giá cao, giúp duy trì hoạt động đấu thầu hiệu quả, tăng cường hơn nữa tính minh bạch, cạnh tranh.

Tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

- Về xây dựng các cơ chế, chính sách pháp luật: Một số quy định chưa đồng bộ, thống nhất giữa Luật Xây dựng, Luật Đầu tư công và các Nghị định, Thông tư chuyên ngành mặc dù đã tồn tại nhiều năm và được Bộ Xây dựng, Bộ Giao thông vận tải phản ánh tại báo cáo trình Chính phủ, tuy nhiên, vẫn chưa được giải quyết triệt để, ảnh hưởng đến cả chủ đầu tư, bên mời thầu và nhà thầu trong quá trình thực hiện.

- Về thực hiện, triển khai lập dự án, công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng: Quá trình triển khai được thực hiện theo Luật Đầu tư công số 39/2019/QĐ14 ngày 13/6/2019 và Luật Đầu tư số 61/2020/QĐ14 ngày 17/6/2020 còn nhiều bất cập, chưa có quy trình thực hiện rõ ràng vì liên quan đến nhiều Luật, nhiều ngành nên không có hướng dẫn cụ thể. Dự án nào được chấp thuận chủ trương đầu tư, dự án nào phải đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, dự án nào phải đấu giá... Sản phẩm khi kết thúc giai đoạn chuẩn bị dự án là dự án đầu tư được phê duyệt. Để có báo cáo nghiên cứu khả thi được phê duyệt (BCNCKT) chủ đầu tư cần tổ chức thẩm định dự án. Công tác thẩm định dự án đầu tư đóng vai trò quan trọng trong quá trình hình thành và thực hiện dự án đầu tư. Những vướng mắc trong các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động đầu tư xây dựng ở giai đoạn chuẩn bị dự án từ công tác thẩm định dự án còn nhiều bất cập, chưa có hoặc có nhưng vẫn còn sơ sài trong việc so sánh chi tiết các phương án đề xuất để

đưa ra ưu, nhược điểm và lựa chọn phương án phù hợp, đảm bảo hiệu quả kinh tế - kỹ thuật, tránh thất thoát lãng phí.

II. Nội dung sáng kiến:

Để góp phần quản lý tốt hoạt động đầu tư và xây dựng, cần thiết phải quản lý tốt công tác chuẩn bị dự án trong đó có công tác lập, thẩm định dự án đầu tư xây dựng. Thẩm định là một yêu cầu không thể thiếu và là cơ sở để quyết định đầu tư. Thẩm định dự án đầu tư là một công cụ quản lý góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư. Nghị định 15/2021/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng đã quy định cụ thể về thẩm quyền, nội dung, hồ sơ và quy trình thẩm định BCNCKT nhằm kiểm soát các BCNCKT theo nguyên tắc tiền kiểm của Nhà nước.

Vai trò là công cụ quản lý của thẩm định dự án được thể hiện ở những nội dung sau:

- Thẩm định dự án đầu tư giúp cho việc kiểm tra, kiểm soát. Trên cơ sở hồ sơ dự án, cơ quan có chức năng thẩm định sẽ tiến hành kiểm tra tính hợp pháp, tính hợp lý, mức độ chuẩn xác của các nội dung được trình bày. Đây là căn cứ quan trọng để có được những kết luận có độ tin cậy cao về dự án.

- Thẩm định dự án đầu tư giúp cho việc sàng lọc dự án. Với kỹ thuật phân tích, đánh giá được áp dụng khi xem xét các nội dung của dự án sẽ giúp cho việc lựa chọn những dự án có hiệu quả, có tính khả thi cao.

- Công tác thẩm định dự án đầu tư giúp cho việc thực thi pháp luật. Thông qua kiểm tra, kiểm soát, công tác thẩm định dự án sẽ xác định rõ những nội dung cần thực hiện, cần điều chỉnh của dự án, mặt khác cũng góp phần phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các chủ thể tham gia dự án, đảm bảo việc chuẩn bị, thực hiện và triển khai dự án được thuận lợi. Bên cạnh đó, công tác thẩm định dự án còn giúp cho các chủ thể tham gia dự án hoạt động theo đúng pháp luật.

Ngoài ra việc áp dụng phương pháp phân tích chi phí - lợi ích cần được áp dụng ngay trong bước lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi và báo cáo nghiên cứu khả thi. Phân tích chi phí - lợi ích (CBA) hiện được xem là công cụ đánh giá dự án đầu tư khá hiệu quả, được sử dụng rộng rãi tại các quốc gia thành viên OECD và các quốc gia phát triển, các tổ chức tín dụng lớn trên thế giới. Một số quốc gia trên thế giới đã quy định bắt buộc sử dụng CBA đối với các dự án đầu tư công theo quy mô vốn như: Chile là trên 150.000 USD; Na Uy là 126 triệu USD; Hàn Quốc là 100 triệu USD... Tại Việt Nam, một số dự án đầu tư công trong lĩnh vực giao thông đã được áp dụng CBA, song theo ông Đinh Trọng Thắng, Trưởng ban Ban Chính sách đầu tư thuộc CIEM thì vẫn “còn mang tính hình thức, còn nhiều rào cản”.

Các nguyên tắc của CBA trong phân tích chính sách công

- + Chi phí là tất cả các chi phí bất kể ai gánh chịu.
- + Lợi ích là tất cả các lợi ích bất kể ai hưởng thụ.
- + Phải có một đơn vị đo lường chung.

+ Phải dựa trên đánh giá của người tiêu dùng và người sản xuất vì nó thể hiện hành vi thực sự của họ.

+ Phân tích một dự án nên so sánh giữa "có và không có" dự án.

+ Phải xác định rõ quan điểm phân tích.

+ Tránh tính hai lần các lợi ích và chi phí.

+ Xác định tiêu chí quyết định các dự án.

+ Phải xác định rõ tác động tăng thêm và thay thế.

Để việc áp dụng phương pháp phân tích chi phí – lợi ích được hiệu quả, cần nghiên cứu, thực hiện những công việc sau:

1. Lựa chọn phương pháp thẩm định phù hợp

Có nhiều chủ thể tham gia thẩm định dự án đầu tư, ngân hàng hay các tổ chức tín dụng, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Các chủ thể này với chức năng, vị trí cũng như mục đích thẩm định khác nhau, song để ra được quyết định đầu tư của các chủ thể phụ thuộc nhiều vào việc áp dụng các phương pháp thẩm định. Do vậy, tùy theo chủ thể thẩm định cũng như đặc trưng của từng dự án mà lựa chọn phương pháp thẩm định thích hợp, đảm bảo yêu cầu:

- Phương pháp được lựa chọn phù hợp với khả năng và điều kiện của chủ thể thẩm định.

- Phương pháp lựa chọn phải theo đúng những yêu cầu, quy định của Nhà nước.

- Phương pháp thẩm định phải tối ưu trong số các phương pháp đưa ra.

2. Lựa chọn tiêu chí, tiêu chuẩn thích hợp

Các tiêu chuẩn đưa ra phải phù hợp với quy mô, tính chất của dự án. Cụ thể, trong quá trình áp dụng phương pháp so sánh các chỉ tiêu, những thông số, số liệu của dự án được đưa ra so sánh, đối chiếu với các tiêu chuẩn, định mức, quy định hoặc với các dự án tương tự đang hoạt động. Công việc này phải đặt trong điều kiện hoàn cảnh cụ thể, tránh so sánh một cách cứng nhắc, máy móc, có thể dẫn đến bỏ lỡ cơ hội đầu tư. Tuy nhiên, việc so sánh chỉ mang tính chất tham khảo, không lấy đó làm tiêu chuẩn để đánh giá. Phải xem xét các chỉ tiêu trong môi trường động cơ với nhiều sự thay đổi chỉ tiêu tài chính, chỉ tiêu kinh tế - xã hội để phản ánh đúng giá trị thực của các chỉ tiêu trong điều kiện bị ảnh hưởng, bởi các yếu tố như giá trị thời gian của tiền vốn, chi phí cơ hội. Đặc biệt, đối với các dự án kéo dài nhiều năm thì ảnh hưởng của những yếu tố này là không thể tránh khỏi và nhiều khi có thể gây sai lệch trong kết quả phân tích.

3. Kết hợp các phương pháp thẩm định nhằm đánh giá toàn diện dự án đầu tư

Mỗi phương pháp thẩm định đều có ưu điểm, nhược điểm riêng. Vấn đề quan trọng là cán bộ làm công tác thẩm định phải nhận thức rõ được những ưu điểm, nhược điểm của từng phương pháp để vận dụng cho hiệu quả. Ví dụ, đối với

phương pháp thẩm định theo trình tự thương thiên về kiểm tra tính đầy đủ của các căn cứ pháp lý và hồ sơ trình duyệt. Hay như đối với phương pháp so sánh các chỉ tiêu lại hay rơi vào tình trạng so sánh máy móc, cứng nhắc. Cán bộ thẩm định trên cơ sở kinh nghiệm, khả năng trình độ của mình có thể kết hợp những ưu điểm của nhiều phương pháp thẩm định lại tạo ra một phương pháp mới, mang tính tổng hợp để đánh giá các khía cạnh của dự án một cách khoa học và toàn diện hơn.

4. Nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ làm công tác thẩm định

Chất lượng của công tác thẩm định dự án đầu tư phụ thuộc rất nhiều vào trình độ, kinh nghiệm, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ. Với yêu cầu của công tác thẩm định dự án đầu tư ngày càng cao, đòi hỏi người cán bộ làm công tác thẩm định phải có kiến thức sâu rộng mới có đủ năng lực để xem xét, đánh giá các dự án phức tạp cả về kinh tế và kỹ thuật.

Thời gian tới cần tăng cường đào tạo bồi dưỡng về nghiệp vụ chuyên môn cho cán bộ thẩm định dự án, nâng cao trình độ, tổ chức các cuộc hội thảo chuyên ngành, mời các chuyên gia trong và ngoài nước tới đào tạo, tập huấn, tăng cường mối quan hệ giữa cơ sở thực tế với các trường đào tạo để xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác thẩm định kế cận. Trang bị và khuyến khích họ hiểu rõ vai trò quan trọng của công tác thẩm định, cũng như việc vận dụng các phương pháp thẩm định trong việc xem xét, đánh giá dự án đầu tư. Công tác này không chỉ dừng lại ở ý nghĩa của một thủ tục bắt buộc mà phải được coi là cơ sở quan trọng để nâng cao hiệu quả đầu tư.

Bên cạnh đó phải gắn quyền lợi với trách nhiệm của cán bộ thẩm định dự án. Cần có những quy định rõ ràng, chi tiết và cụ thể về quyền lợi và trách nhiệm của cán bộ làm công tác thẩm định để mọi thành viên lấy đó làm hướng phấn đấu. Có chính sách ưu đãi nhằm giúp cho việc tăng cường trách nhiệm, ý thức và tinh thần vươn lên tự hoàn thiện của mỗi cán bộ. Khuyến khích phát huy sáng kiến, tổ chức phát động các phong trào thi đua liên quan đến nghiệp vụ thẩm định, các phong trào thi đua trong việc áp dụng các phương pháp mới trong thẩm định dự án đầu tư.

5. Nâng cao khả năng nắm bắt, xử lý thông tin trong quá trình vận dụng các phương pháp thẩm định

Trong thời đại bùng nổ thông tin như hiện nay, với sự đa dạng của các nguồn thông tin, yêu cầu về thu thập và xử lý thông tin càng cao. Thông tin thu thập để phục vụ cho công tác thẩm định cần phải đầy đủ, kịp thời, có độ tin cậy cao. Do vậy cần xây dựng hệ thống cung cấp thông tin từ cơ sở đến T.Ư, hệ thống thông tin nội bộ thuận tiện, hiện đại, giúp cho việc truy cập thông tin một cách nhanh chóng; tổ chức hệ thống thu thập, xử lý, lưu trữ và quản lý thông tin nhằm cung cấp thông tin kịp thời phục vụ cho công tác thẩm định dự án. Đối với mỗi chủ thể thẩm định, cần xây dựng một hệ thống cơ sở dữ liệu riêng, trong đó tập hợp những thông tin cần thiết về các ngành kinh tế, các lĩnh vực, tình hình phát triển kinh tế - xã hội của từng vùng, làm cơ sở cho việc xây dựng hệ thống thông tin đồng bộ từ trên xuống dưới.

6. Tăng cường đầu tư đổi mới trang thiết bị phục vụ cho việc vận dụng các phương pháp thẩm định khoa học

Việc áp dụng các phương pháp thẩm định khoa học, kết hợp giữa truyền thống và hiện đại đòi hỏi thời gian tới cần đầu tư đổi mới hệ thống máy móc trang thiết bị, đổi mới hệ thống thông tin liên lạc điện thoại, fax..., trang thiết bị tin học theo hướng hiện đại, áp dụng những kỹ thuật phân tích, tính toán mới để truy cập, xử lý thông tin, kịp thời, chính xác và có hiệu quả, đưa các chương trình phần mềm tin học và ứng dụng vào trong các phương pháp thẩm định để nâng cao chất lượng của các kết quả thẩm định. Với các trang thiết bị hiện đại và phần mềm thông minh, linh hoạt sẽ góp phần cho việc phân tích, đánh giá dự án một cách toàn diện, chính xác hơn. Cụ thể như: khảo sát thông tin về thị trường của sản phẩm sẽ trở nên chính xác hơn, việc thu thập, xử lý và tổng hợp thông tin sẽ diễn ra nhanh chóng và đầy đủ hơn.

III. Hiệu quả đem lại và một số đề xuất khi áp dụng mô hình BIM trong tổ chức lựa chọn nhà thầu:

Qua tiến trình nêu trên có thể thấy việc áp dụng phương pháp phân tích chi phí – lợi ích trong công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng giúp cấp quyết định đầu tư, Chủ đầu tư và các chủ thể tham gia vào hoạt động xây dựng đánh giá được các yếu tố như sau:

- Cung cấp thông tin giúp xã hội ra quyết định về việc phân bổ nguồn lực hiệu quả giữa các mục tiêu sử dụng cạnh tranh lẫn nhau (*sự rõ ràng và tin cậy cho việc ra chính sách*)
- Cung cấp khung phân tích vững chắc cho việc thu thập dữ liệu cần thiết
- Giúp tổng hợp và lượng hóa bằng tiền các tác động của dự án (*có giá và không có giá thị trường*).

Tuy nhiên khi áp dụng phương pháp phân tích chi phí – lợi ích cần dựa trên tính chất của từng dự án do không phải dự án công nào cũng có thể đo lường hết lợi ích chi phí, khó khăn trong xác định phạm vi tác động, khó khăn trong thu thập số liệu, có thể tồn kém làm tăng chi phí của dự án. Vì vậy khi xác định tính khả thi, tính hiệu quả của dự án đầu tư công bằng phương pháp phân tích chi phí – lợi ích cần đánh giá có cách làm đồng bộ, có lộ trình cụ thể từ việc thí điểm áp dụng từ các công trình lớn, nhỏ, có những quy định, hướng dẫn cụ thể trong việc chuyển đổi từ cách quản lý hiện nay

IV. Những căn cứ để thực hiện sáng kiến

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng (số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020);
- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

- Nghị định Số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Xây dựng.

- Và một số quy định có liên quan.

CÁC THÀNH VIÊN

Hà Nam, ngày ... tháng ... năm 2023

CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI

Lê Vương Long.....

Nguyễn Đại Dương.....

Kiều Hồng Quảng

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN

Kính gửi: Hội đồng sáng kiến Sở GTVT.

Chúng tôi ghi tên dưới đây:

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến
1	Kiều Hồng Quảng	03/10/1968	Sở GTVT Hà Nam	Phó Giám đốc Sở	Thạc sỹ kinh tế	40%
2	Lê Vương Long	13/8/1980	Sở GTVT Hà Nam	Phó phòng QLCL-CTGT	Kỹ sư	30%
3	Nguyễn Đại Dương	21/02/1994	Sở GTVT Hà Nam	CV phòng QLCL-CTGT	Kỹ sư	30%

- Là nhóm tác giả đề nghị xét công nhận sáng kiến: Áp dụng phương pháp phân tích chi phí – lợi ích (CBA) trong công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng.

- Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến: Sở Giao thông vận tải Hà Nam.

- Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Áp dụng phương pháp phân tích chi phí – lợi ích trong công tác thẩm định dự án đầu tư xây dựng.

- Mô tả bản chất của sáng kiến: Tập hợp những phương pháp cải tiến trong quá trình đánh giá hiệu quả dự án ĐTXD bằng phương pháp phân tích chi phí – lợi ích.

- Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả giúp cấp quyết định đầu tư, chủ đầu tư đánh giá được tính hiệu quả, khả thi của dự án.

Chúng tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Phủ Lý, ngày tháng 11 năm 2023

Các thành viên

Chủ nhiệm đề tài

Lê Vương Long: 

Nguyễn Đại Dương: 

Kiều Hồng Quảng